

Số: /QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt đề cương, dự toán công tác thẩm tra an toàn
giao thông dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4
đến đường 3/2) thành phố Vũng Tàu.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số của Luật tổ chức Chính phủ và Luật
tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số
62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về
quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về
Quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ ngày 24/02/2010 về
Quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư 50/2015/TT-BTGTVT ngày 23/09/2015 của Bộ Giao
thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày
24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao
thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư 45/2011/TT-BTGTVT ngày 10/06/2011 của Bộ Giao
thông vận tải quy định về chi phí thẩm tra an toàn giao thông đối với công trình
đường bộ xây dựng mới, công trình nâng cấp cải tạo;*

*Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 12/9/2019 của HĐND tỉnh Bà
Rịa - Vũng Tàu về việc chủ trương đầu tư dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ
đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 2853/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND tỉnh
Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình đường
Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;*

*Căn cứ Quyết định số 3451/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đường
Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;*

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 3464/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt điều chỉnh bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Căn cứ Văn bản số 3971/SXD-PTĐT&HTKT ngày 20/10/2020 của Sở Xây dựng tỉnh BR-VT về việc đề nghị thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình và thẩm tra an toàn giao thông dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 tại Tờ trình số 19/TTr-BQLDA1 ngày 07/01/2021 và đề nghị của phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 143/TTr-QLĐT ngày 13/01/2021 về việc phê duyệt đề cương, dự toán công tác thẩm tra an toàn giao thông dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương, dự toán công tác thẩm tra an toàn giao thông dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu với các nội dung chủ yếu sau:

I. Thông tin chung:

- Tên công trình: Đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu.

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu.

Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu.

- Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Đầu tư xây dựng công trình đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu kết nối giao thông trong khu vực nhằm cân bằng giao thông giữa trục đường 30/4, 51B và QL51C, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân. Từng bước hoàn chỉnh mạng lưới hạ tầng giao thông, phát triển quỹ đất quanh khu vực, góp phần liên kết giữa khu vực trung tâm hành chính mới với khu Chí Linh - Cửa Lấp.

- Địa điểm xây dựng: Phường 11 và Phường 12, thành phố Vũng Tàu.

- Quy mô đầu tư:

+ Nhóm dự án: Dự án nhóm B.

+ Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đô thị, Cấp II;

+ Loại đường phố: Đường phố chính đô thị;

+ Vận tốc thiết kế: 60km/h;

+ Tổng chiều dài khoảng: 2.173,0m;

+ Mặt cắt ngang:

$B=5,25m(VH)+11,25m(MĐ)+3,0m(DPC)+11,25m(MĐ)+5,25m(VH)=36,0m$

+ Loại mặt đường: Cấp cao A1 (bê tông nhựa nóng).

II. Đề cương thẩm tra an toàn giao thông:

1. Nhiệm vụ thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và trong quá trình xây dựng:

a. Xem xét những thay đổi so với giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình (nếu có) về: hệ thống thoát nước, điều kiện địa chất, khí hậu thủy văn; ảnh hưởng cảnh quan môi trường của các công trình dịch vụ, đường qua khu dân cư và các khu vực khác, lối đi cho xe cứu hỏa, cứu thương; khả năng mở rộng công trình trong tương lai; hệ số an toàn giao thông, biểu đồ tốc độ xe chạy theo lý thuyết.

b. Các vấn đề cụ thể về đặc trưng hình học của bình đồ, trắc dọc, trắc ngang điển hình và sự thay đổi mặt cắt, bố trí chung, xử lý vỉa hè; tập trung thẩm tra điều kiện đảm bảo an toàn giao thông khi một số chỉ tiêu kỹ thuật thiết kế đường có châm chước về Rmin, Rlồi, Rlõm, thiết kế tầm nhìn, trắc dọc; các vị trí taluy âm dương có chiều cao đắp hoặc đào lớn.

c. Các chi tiết định tuyến: đoạn quá độ, khả năng nhận biết, xử lý của lái xe, chi tiết thiết kế hình học, xử lý tại các vị trí cầu, cống.

d. Các nút giao cắt và các điểm đầu nối:

Tầm nhìn khi xe ô tô đi vào nút và tầm nhìn tại nút giao, bố trí tổng thể của nút giao (nút liên thông và nút trực thông), các đường vào nút giao, khả năng quan sát của lái xe, chi tiết thiết kế hình học của nút giao, đảo giao thông, chiếu sáng.

Vị trí các điểm đầu nối, phân tích sự hợp lý hoặc bất hợp lý về các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn giao thông như: khoảng cách giữa các nút giao, vị trí đầu nối, quy mô kết cấu, các yếu tố kỹ thuật về bình đồ, trắc dọc, trắc ngang, độ dốc dọc và khoảng cách vượt nối.

e. Đánh giá ảnh hưởng của các công trình ven đường, các công trình đảm bảo an toàn giao thông cho người đi bộ, phương tiện thô sơ, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ:

Đánh giá ảnh hưởng của các công trình đang vi phạm hành lang an toàn đường bộ theo quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP, Nghị định số 100/2013/NĐ-CP của Chính Phủ, thống kê đầy đủ các công trình nằm trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường bộ trước khi thi công và sau khi thi công (nghiên cứu phương án giải phóng mặt bằng)

Thẩm định sự ảnh hưởng của các dòng xe khi chạy trộn dòng, sự sút giảm của tốc độ thực tế so với thiết kế và sự mất an toàn giao thông khi cho chạy trộn dòng hỗn hợp

f. Biển báo hiệu, sơn kẻ đường, đèn chiếu sáng và điều khiển giao thông; phát hiện sự bất hợp lý của hệ thống an toàn giao thông, đưa ra đề xuất cụ thể (điều chỉnh hoặc bổ sung) để hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông trước khi đưa công trình vào khai thác

g. Các công trình khác: các công trình đặt gần sát với đường xe chạy có tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông như dải phân cách, rào chống va, tường hộ lan, gờ lượn sóng, các giải pháp an toàn mà tư vấn thiết kế đề xuất

h. Chi tiết thiết kế cầu, hầm, cống: thẩm định sự hợp lý về vị trí bố trí công trình, độ dốc dọc đường hai đầu cầu, hầm, các đường nối ra, vào cầu và quy mô kết cấu công trình cầu, hầm, cống

i. Công tác an toàn giao thông trong thi công: bố trí thiết bị thi công, các hoạt động trong quá trình thi công, quản lý và điều hành giao thông, các giải pháp cụ thể về an toàn giao thông (các phương án đường tránh, cầu tạm, dây chuyền thi công) đặc biệt lưu ý đối với các tuyến đường cải tạo, nâng cấp

j. Các vấn đề về an toàn giao thông khác chưa được đề cập

k. Báo cáo kết quả thẩm tra phải tổng hợp, đánh giá những ảnh hưởng đến an toàn giao thông, từ đó kiến nghị tốc độ tối đa cho phép chạy xe khi hoàn thành dự án.

2. Nhiệm vụ thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác:

- Tổ chức thẩm tra an toàn giao thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị gồm: chủ đầu tư, cảnh sát giao thông, tư vấn giám sát, đơn vị thi công và cơ quan, đơn vị được giao trực tiếp quản lý khai thác xem xét, kiểm tra các nội dung đã nêu trong báo cáo thẩm tra an toàn giao thông của các giai đoạn trước đó để đối chiếu với kết quả đã thi công tại hiện trường (đối chiếu giữa hồ sơ thiết kế được duyệt với thực địa và tình trạng thực tế trên đường) đặc biệt là các vấn đề về tổ chức giao thông, điều khiển giao thông cho các phương tiện thô sơ, người đi bộ; các làn đường rẽ, bến xe, các chướng ngại vật, tình trạng hư hỏng mặt đường, tình hình lấn chiếm, vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ.

- Đề xuất giải pháp bổ sung hoặc điều chỉnh nhằm đảm bảo an toàn giao thông tối đa trước khi đưa công trình vào khai thác.

- Tuyến đường có bố trí hệ thống đèn tín hiệu giao thông nên đơn vị thẩm tra an toàn giao thông thực hiện công tác kiểm tra và xác định pha đèn trong quá trình vận hành thử trước khi đưa vào khai thác sử dụng với chu kỳ xác định là 1 tuần.

- Bố trí 1 chủ nhiệm và 9 thẩm tra viên an toàn giao thông (phân công chia ca làm việc liên tục để đảm bảo hiệu quả) làm việc tại hiện trường với thời gian từ 5h sáng đến 10h tối để xác định và điều chỉnh pha đèn phù hợp theo từng ngày từ thứ 2 đến chủ nhật.

- Sau khi hoàn thành công tác tại thực địa đơn vị thẩm tra thực hiện công tác tổng hợp và làm báo cáo hoàn thành công tác thẩm tra an toàn giao thông ở bước trước khi đưa công trình vào khai thác với nhân sự thực hiện là 1 chủ nhiệm và 3 thẩm tra viên được phân công và tổng hợp các số liệu đã thực hiện, soát xét và hiệu chỉnh các nội dung trong báo cáo trong thời gian 2 ngày.

3. Nội dung báo cáo thẩm tra an toàn giao thông:

Báo cáo thẩm tra an toàn giao thông bao gồm các nội dung cơ bản sau:

a. Thông tin chung

- Tên của dự án và giai đoạn công tác thẩm định được thực hiện
- Tên của chủ nhiệm thẩm tra và thẩm tra viên

b. Nội dung chính

- Mô tả ngắn gọn các đề xuất;
- Các chi tiết khi đi thị sát và đánh giá hiện trường;
- Mô tả chi tiết các vấn đề tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông và vấn đề biện pháp khắc phục.

Danh mục các nội dung xem xét trong quá trình thẩm tra an toàn giao thông đường bộ tuân thủ phụ lục 6 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

III. Dự toán chi phí thẩm tra an toàn giao thông:

- Dự toán chi phí thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác: **84.870.000 đồng** (*Tám mươi tư triệu, tám trăm bảy mươi nghìn đồng*).

- Chi phí thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công và trong quá trình xây dựng được lấy từ chi phí thẩm tra thiết kế Bản vẽ thi công – dự toán của dự án. Chi phí thẩm tra an toàn giao thông giai đoạn trước khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác lấy trong tổng mức đầu tư của dự án.

- Thời gian thực hiện thẩm tra an toàn giao thông:

+ Giai đoạn trước khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác: 15 ngày.

Nội dung chi tiết trong đề cương, dự toán thẩm tra an toàn giao thông dự án đường Cầu Cháy (đoạn từ đường 30/4 đến đường 3/2), thành phố Vũng Tàu do Công ty TNHH Đầu tư phát triển xây dựng Việt Tiến lập.

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu là đại diện Chủ đầu tư có trách nhiệm nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Quản lý chất lượng công trình, Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và Văn bản khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Vũng Tàu; Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài chính – Kế hoạch, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng 1 thành phố Vũng Tàu và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND Tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, SXD, GTVT, TN&MT;
- Chủ tịch và các PCT UBND Thành phố;
- Lưu: VT, TH.

Q. CHỦ TỊCH

Hoàng Vũ Thành